

STT	Chương trình đào tạo	Mã ngành	Mức điểm (Áp dụng PT4)	Mức điểm (Áp dụng PT1, PT2 và PT3)
1	Công nghệ sinh học - Phát triển thuốc	7420201	18	50
2	Hóa học	7440112	18	50
3	Khoa học vật liệu tiên tiến và Công nghệ Nano	7440122	18	50
4	Khoa học Môi trường Ứng dụng	7440301	18	50
5	Khoa học dữ liệu	7460108	18	50
6	Toán ứng dụng	7460112	18	50
7	Công nghệ thông tin - Truyền thông	7480201	18	50
8	An toàn thông tin	7480202	18	50
9	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử	7510203	18	50
10	Kỹ thuật Hàng không	7520120	Không xét tuyển bằng PT4	60
11	Khoa học Vũ trụ và Công nghệ Vệ tinh	7520121	18	50
12	Kỹ thuật ô tô	7520130	18	50
13	Kỹ thuật điện và Năng lượng tái tạo	7520201	18	50
14	Công nghệ vi mạch bán dẫn	7520401	24	70
15	Khoa học và Công nghệ thực phẩm	7540101	18	50
16	Dược học	7720201	20	55
17	Khoa học và Công nghệ y khoa	7720601	19	52.5
18	Công nghệ sinh học - Phát triển thuốc (Song bằng)	7420201-01	Không xét tuyển bằng PT4	65
19	Công nghệ thông tin - Truyền thông (Song bằng)	7480201-01	Không xét tuyển bằng PT4	65
20	Hóa học (Song bằng)	7440112-01	Không xét tuyển bằng PT4	60